

### Tuần 3.

## NGUYÊN LÝ BÙ TRỪ

### Bài 1.

- a) Trong lớp, số sinh viên giỏi ở cả C++ lẫn Python bằng với số sinh viên không giỏi môn nào. Biết rằng có 20 sinh viên giỏi C++ và 15 sinh viên giỏi Python. Hỏi lớp này có mấy học sinh?
- b) Hỏi có bao nhiêu số nguyên dương  $n$  không vượt quá 2025 mà  $\gcd(n, 35) > 1$ ?

#### Lời giải.

- a) Gọi  $T$  là tập hợp sinh viên của lớp và  $A, B$  lần lượt là tập hợp sinh viên giỏi C++, Python. Theo giả thiết, ta có

$$|A \cap B| = |T| - |A \cup B| \Leftrightarrow |A \cap B| = |T| - (|A| + |B| - |A \cap B|) \Leftrightarrow |T| = |A| + |B| = 20 + 15 = 35.$$

Vậy lớp này có 35 sinh viên.

- b) Ta có  $35 = 5 \cdot 7$  nên ta cần đếm các số  $n$  chia hết cho một trong các số 5, 7.

Gọi  $A, B$  lần lượt là tập hợp các số nguyên dương không quá 2025 và chia hết cho 5, chia hết cho 7. Ta có  $|A| = \left\lfloor \frac{2025}{5} \right\rfloor = 405, |B| = \left\lfloor \frac{2025}{7} \right\rfloor = 289$  và  $|A \cap B| = \left\lfloor \frac{2025}{35} \right\rfloor = 57$ . Do đó, theo nguyên lý bù trừ, ta có

$$|A \cup B| = |A| + |B| - |A \cap B| = 405 + 289 - 57 = 637.$$

### Bài 2.

- a) Trong lớp 23CTT, có hơn  $\frac{1}{3}$  là sinh viên nữ và hơn  $\frac{1}{2}$  là Đoàn viên. Ngoài ra, có hơn  $\frac{1}{6}$  sinh viên nam không phải là Đoàn viên. Chứng minh có ít nhất một sinh viên nữ là Đoàn viên.
- b) Có 30 sinh viên trong ký túc xá, 15 sinh viên học hội họa, 8 sinh viên sinh viên học, 6 sinh viên học hóa học. Biết rằng có 3 sinh viên tham gia cả 3 khóa học. Chứng minh có ít nhất 7 sinh viên không tham gia khóa học nào.

#### Lời giải.

- a) Gọi  $T$  là tập hợp sinh viên của lớp và  $A, B$  lần lượt là tập hợp sinh viên nữ, tập hợp sinh viên là Đoàn viên. Dễ thấy rằng tập hợp sinh viên nam và không là Đoàn viên chính là  $T \setminus (A \cup B)$ .

$$\text{Đặt } |T| = a \text{ thì theo giả thiết, ta có } \begin{cases} |A| > \frac{a}{3}, |B| > \frac{a}{2} \\ |T \setminus (A \cup B)| > \frac{a}{6} \end{cases}. \text{ Chú ý rằng}$$

$$|T \setminus (A \cup B)| > \frac{a}{6} \Leftrightarrow |T| - |A \cup B| > \frac{a}{6} \Leftrightarrow |A \cup B| < a - \frac{a}{6} = \frac{5a}{6}.$$

$$\text{Do đó } |A \cap B| = |A| + |B| - |A \cup B| > \frac{a}{3} + \frac{a}{2} - \frac{5a}{6} = 0.$$

Vậy  $|A \cap B| \geq 1$  hay có ít nhất một sinh viên nữ là Đoàn viên.

b) Gọi  $A, B, C$  lần lượt là tập hợp các sinh viên học hội họa, sinh học, hóa học. Theo đề bài, ta cần chứng minh rằng  $|A \cup B \cup C| \leq 30 - 7 = 23$ .

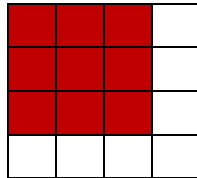
Ta có  $|A| = 15, |B| = 8, |C| = 6$  và  $|A \cap B \cap C| = 3$ . Theo công thức bù trừ thì

$$\begin{aligned} |A \cup B \cup C| &= |A| + |B| + |C| - (|A \cap B| + |B \cap C| + |C \cap A|) + |A \cap B \cap C| \\ &\leq |A| + |B| + |C| - (|A \cap B \cap C| + |A \cap B \cap C| + |A \cap B \cap C|) + |A \cap B \cap C| \\ &= |A| + |B| + |C| - 2|A \cap B \cap C| = 23. \end{aligned}$$

Vậy ta có đpcm.

**Bài 3.** Hỏi có bao nhiêu cách tô bảng ô vuông  $4 \times 4$  bởi một trong hai màu đỏ hoặc xanh sao cho không có hình vuông  $3 \times 3$  nào trong đó được tô cùng màu đỏ?

**Lời giải.** Xét 4 hình vuông  $3 \times 3$  ở góc trên bên trái, góc trên bên phải, góc dưới bên trái và góc dưới bên phải; đánh số chúng theo thứ tự là 1, 2, 3, 4.



Gọi  $S$  là tập hợp các cách tô bảng đã cho bằng hai màu và  $A_i$  là tập hợp các cách tô màu mà hình vuông thứ  $i$  được tô toàn màu đỏ. Ta cần tính

$$|S| - |A_1 \cup A_2 \cup A_3 \cup A_4|.$$

Ta có  $|A_1| = 2^7$  (vì 9 ô đã được tô màu cố định, còn lại 7 ô có thể tô tùy ý). Tương tự thì:

$$|A_1 \cap A_2| = |A_2 \cap A_3| = |A_3 \cap A_4| = |A_4 \cap A_1| = 2^4.$$

$$|A_1 \cap A_3| = |A_2 \cap A_4| = 2^2.$$

$$|A_1 \cap A_2 \cap A_3| = |A_2 \cap A_3 \cap A_4| = |A_3 \cap A_4 \cap A_1| = |A_4 \cap A_1 \cap A_2| = 2^1.$$

$$|A_1 \cap A_2 \cap A_3 \cap A_4| = 2^0.$$

$$\text{Do đó } |A_1 \cup A_2 \cup A_3 \cup A_4| = 4 \cdot 2^7 - (4 \cdot 2^4 + 2 \cdot 2^2) + 4 \cdot 2^1 - 2^0 = 447.$$

Vậy số cách tô màu cần tìm là  $2^{16} - 447 = 65089$ .